

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 11/06/2025, VN30-Index tăng nhẹ đồng thời xuất hiện mẫu hình nến Doji cùng khối lượng giao dịch tiếp tục nằm dưới mức trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý phân vân của nhà đầu tư vẫn còn.

Hiện tại, chỉ số vẫn đang kiểm tra lại đỉnh cũ tháng 3/2025 (tương đương vùng 1,380-1,400 điểm) trong bối cảnh chỉ báo Stochastic Oscillator tiếp tục hướng đi xuống sau khi cho tín hiệu bán. Điều này cho thấy triển vọng bi quan trong ngắn hạn đang hiện hữu.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 11/06/2025

Các hợp đồng tương lai đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 11/06/2025. Cụ thể, 4111F7000 (F7000) tăng 0.32%, đạt 1,400 điểm; VN30F2506 (F2506) tăng 0.35%, đạt 1,401.8 điểm; hợp đồng VN30F2509 (F2509) tăng 0.22%, đạt 1,396.1 điểm; hợp đồng VN30F2512 (F2512) tăng 0.39%, đạt 1,398.5 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,405.15 điểm.

Trong phiên giao dịch ngày 11/06/2025, hợp đồng VN30F2506 có diễn biến khá biến động. Phiên sáng F2506 sau khi bật tăng thì lực bán gia tăng mạnh gây ra một đợt giảm sâu và xuyên thủng mức tham chiếu nhưng sau đó phe Long dần lấy lại vị thế giúp hợp đồng này hồi phục nhẹ và giằng co kéo dài. Sang phiên chiều, thế giằng co vẫn tiếp tục với bên mua giao dịch cầm chừng và duy trì vị thế lấn lướt hơn đến hết phiên. Qua đó, F2506 đóng cửa với mức tăng 4.9 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Phái sinh giao dịch giằng co quanh tham chiếu với lợi thế nghiêng về phe LONG, chốt phiên phái sinh tăng 4,9 điểm lên 1.401,8 điểm. Thanh khoản giao dịch không thực sự sôi động khi duy trì ở mức thấp dưới trung bình 20 phiên. Khối ngoại giảm 206 vị thế LONG. Tự doanh giảm 101 vị thế SHORT.

Theo thống kê, Tự doanh nắm 6,818 hợp đồng SHORT (giá vốn: 1,405.7); Lãi/Lỗ lũy kế: -21.2 tỷ. Khối ngoại nắm 15,916 hợp đồng LONG (giá vốn: 1,414.3); Lãi/Lỗ lũy kế: +10.2 tỷ.

- Vị thế **LONG** khuyến nghị tham gia khi break 1,402.9 ở khung m5, tuy nhiên vì giá vẫn nằm ở kênh dưới H1 nên chỉ đi vốn với tỉ trọng nhỏ/vừa phải hơn ở chiều Short; STL và đảo SHORT khi thủng mốc này ở khung thời gian m5 tiếp theo.
- Vị thế **SHORT** khuyến nghị tham gia khi hồi lên vùng 1,402.x; STL khi giá vượt 1,402.9 ở khung m5.

(lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 11/06/2025

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F2506	1401.8	+4.9	159,656	19/06/2025	50,126
4111F7000	1400.0	+4.4	644	17/07/2025	3,600
VN30F2509	1396.1	+3.1	125	18/09/2025	661
VN30F2512	1398.5	+5.5	45	18/12/2025	595

Nguồn: BT Research

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự xa	1,409 – 1,414
Kháng cự gần	1,403 – 1,406
Hỗ trợ gần	1,400 – 1,393
Hỗ trợ xa	1,386 – 1,378

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị tham gia khi break 1,402.9 ở khung m5 với tỉ trọng nhỏ/vừa; STL và đảo SHORT khi thủng mốc này ở khung thời gian m5 tiếp theo.
- Vị thế **Short** khuyến nghị tham gia khi hồi lên vùng 1,402.x; STL khi giá vượt 1,402.9 ở khung m5.

- Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế quan đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Bảng 3: Chênh lệch giá HDTL

Spread HDTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-3.35	-7.92	4.57
VN30F2M - VN30	-5.15	-9.22	4.07
VN30F2M - VN30F1M	-1.8	-1.3	-0.50
VN30F1Q - VN30F1M	-5.7	-3.9	-1.80
VN30F1Q - VN30F2M	-3.9	-2.6	-1.30
VN30F2Q - VN30F1M	-3.3	-3.9	0.60
VN30F2Q - VN30F2M	-1.5	-2.6	1.10
VN30F2Q - VN30F1Q	2.4	0	2.40

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	>1402.9, m5	1406 / 1409 / 1414	<1402.9, m5
Short	1402.x	1392 / 1386 / 137x	>1402.9, m5

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

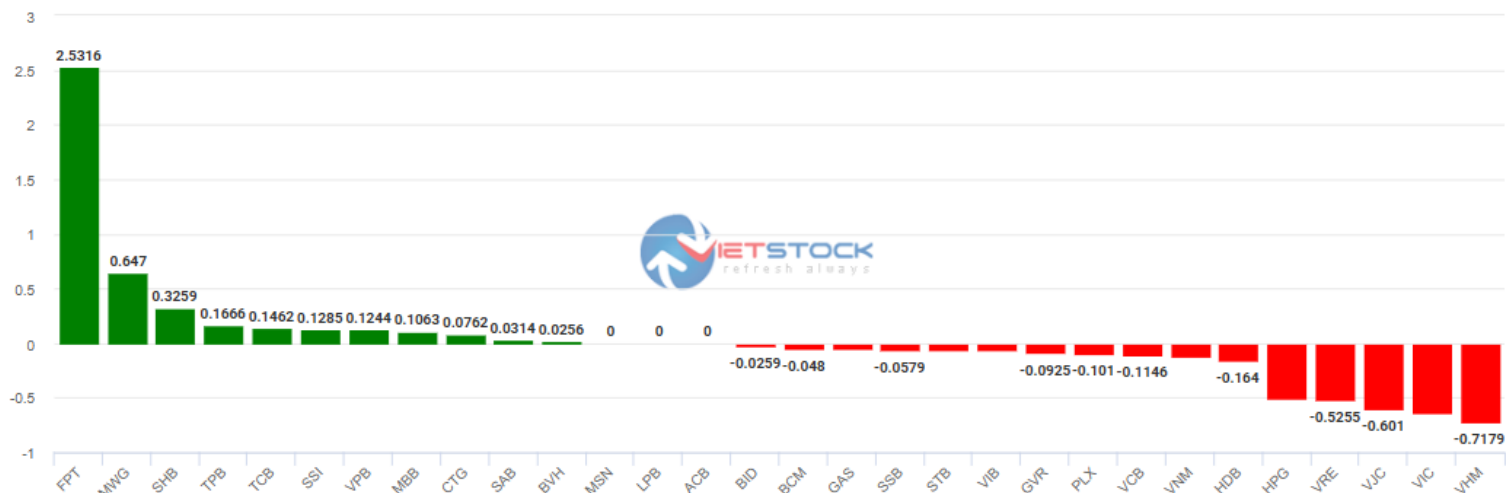
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: **4.3097** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-3.8893**



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa tăng 0.02% với 11 mã tăng và 16 mã giảm. Trong đó, 03 mã đóng góp tích cực nhất là FPT, MWG, SHB. Ngược lại, VHM, VIC, VJC là 03 mã gây áp lực giảm lên chỉ số nhiều nhất.

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
FPT	Công nghệ thông tin	117,900	1.90%	1,471,069,183	90,827,432,395,214	9.48	0.18	2.53
MWG	Bán lẻ	61,900	0.65%	1,461,484,209	67,849,404,402,825	7.09	0.05	0.65
SHB	Ngân hàng	13,300	1.14%	4,065,250,816	19,486,048,041,349	2.03	0.02	0.33
TPB	Ngân hàng	13,250	1.53%	2,641,956,196	7,421,254,954,564	0.77	0.01	0.17
TCB	Ngân hàng	30,100	0.17%	7,064,851,739	58,606,901,491,979	6.12	0.01	0.15
SSI	Dịch vụ tài chính	23,500	0.64%	1,961,872,450	13,683,667,964,260	1.43	0.01	0.13
VPB	Ngân hàng	18,000	0.28%	7,933,923,601	30,275,852,461,416	3.16	0.01	0.12
MBB	Ngân hàng	24,250	0.21%	6,102,272,659	34,508,962,113,911	3.60	0.01	0.11
CTG	Ngân hàng	38,000	0.40%	5,369,991,748	12,978,196,056,566	1.36	0.01	0.08
SAB	Thực phẩm và đồ uống	49,000	0.31%	1,282,562,372	6,913,011,185,080	0.72	0	0.03
BVH	Bảo hiểm	49,400	1.02%	742,322,764	1,710,323,525,420	0.18	0	0.03
MSN	Thực phẩm và đồ uống	64,800	0.00%	1,438,351,617	51,262,851,629,880	5.35	0	0
LPB	Ngân hàng	31,450	0.00%	2,987,282,100	37,843,068,879,726	3.95	0	0
ACB	Ngân hàng	20,950	0.00%	4,466,657,912	35,708,786,010,642	3.73	0	0
BID	Ngân hàng	35,050	(-0.43%)	6,897,515,268	4,100,214,156,032	0.43	0	-0.03
BCM	Bất động sản	58,500	(-1.35%)	1,035,000,000	2,421,900,000,000	0.25	0	-0.05
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	62,600	(-0.48%)	2,342,672,919	7,332,566,236,470	0.77	0	-0.05
SSB	Ngân hàng	18,050	(-0.28%)	2,835,000,000	14,102,934,300,000	1.47	0	-0.06
STB	Ngân hàng	42,850	(-0.12%)	1,885,215,716	34,251,353,214,574	3.58	0	-0.06
VIB	Ngân hàng	17,800	(-0.28%)	2,979,127,815	15,738,851,411,758	1.64	0	-0.06
GVR	Hóa chất	27,750	(-1.42%)	4,000,000,000	4,440,000,000,000	0.46	-0.01	-0.09
PLX	Dầu khí	34,950	(-1.55%)	1,270,592,235	4,440,719,861,325	0.46	-0.01	-0.1
VCB	Ngân hàng	55,700	(-0.36%)	8,355,691,435	21,706,816,283,032	2.27	-0.01	-0.11
VNM	Thực phẩm và đồ uống	55,200	(-0.18%)	2,089,955,445	46,146,216,225,600	4.82	-0.01	-0.12
HDB	Ngân hàng	21,400	(-0.47%)	3,495,060,732	23,784,587,293,406	2.48	-0.01	-0.16
HPG	Tài nguyên cơ bản	26,100	(-0.38%)	6,396,250,200	90,220,535,434,795	9.42	-0.04	-0.5
VRE	Bất động sản	26,100	(-1.51%)	2,272,318,410	23,723,004,200,400	2.48	-0.04	-0.53
VJC	Du lịch và Giải trí	87,600	(-1.57%)	541,611,334	26,094,834,072,120	2.72	-0.04	-0.6
VIC	Bất động sản	90,200	(-0.44%)	3,823,661,561	99,122,614,003,352	10.35	-0.05	-0.64
VHM	Bất động sản	72,100	(-0.69%)	4,107,412,004	70,926,585,114,472	7.41	-0.05	-0.72

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn